TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ – ST
Ngày: 13 – 6 – 2022
Về việc tranh chấp "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Long;**
Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Hùng;
Bà Bùi Thị Thanh Yên;
- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát – Thư ký Tòa án;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2022/QĐ – HPT ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bá Thị H, sinh năm 1988.

2. Bị đơn: Ông Thiên Sanh S, sinh năm 1984.

Cùng trú tại: thôn Phước L Tam L, xã Phước N, huyện Thuận Nam, Ninh Thuận.

Bà H có mặt, ông S vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

1. Trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Bá Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Thiên Sanh S đến với nhau hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc, quen nhau năm 2004, có đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước N, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 30 – 11 – 2017. Quá trình chung sống thì hạnh phúc, nhưng từ năm 2006 đến nay xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do ông S nhậu nhẹt về thì đánh đập bà, đập phá tài sản trong gia đình, dùng những lời lẽ thô tục xúc phạm bà nên thường xuyên xảy ra cãi vả. Vì vậy, giữa bà và ông S sống ly thân tháng 02 – 2022 không ai quan tâm chăm sóc gì cho nhau, mạnh ai nấy sống. Nay bà xác định tình cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà xin ly hôn.

- Về con chung: Bà với ông S sống chung với nhau có 03 con chung tên Thiên Văn Ph, sinh ngày 27 – 11 – 2005; Thiên Minh Q, sinh ngày 20 – 02 – 2008 và Thiên Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 24 – 11 – 2017. Nếu ly hôn bà yêu cầu tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay bà đang bán tạp hóa tại nhà, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 5.000.000 đồng, đủ khả năng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Thiên Sanh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án không nhận được văn bản thể hiện ý kiến cũng như yêu cầu của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

-Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

-Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

-Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bá Thị H, tuyên xử bà H được ly hôn ông Thiên Sanh S; giao bà H được nuôi 03 con chung và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết; Về án phí giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng dân sự: Bà Bá Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam giải quyết vụ án hôn nhân của ông, bà. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam.

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Ông Thiên Sanh S đã được Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành thụ lý vụ án và xác định quan hệ pháp luật *"Ly hôn, nuôi con"*.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bá Thị H và ông Thiên Sanh S kết hôn có đăng ký là hoàn toàn hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên trong quá trình chung sống ông, bà thường xảy ra cãi vả, sống ly thân không quan tâm chăm sóc cho nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Về phía bị đơn từ khi Tòa án thụ lý cho đến phiên tòa xét xử hôm nay ông S không có ý kiến gì về việc ly hôn của bà H, chứng tỏ ông S không tha thiết bảo vệ hạnh phúc gia đình. Nên cần xử cho bà Bá Thị H được ly hôn với ông Thiên Sanh S để ông, bà sớm ổn định cuộc sống.

[3]. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Thiên Văn Ph, sinh ngày 27 – 11 – 2005; Thiên Minh Q, sinh ngày 20 – 02 – 2008 và Thiên Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 24 – 11 – 2017. Bà H yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Hiện tại con chung đang ở với bà H. Tính đến ngày mở phiên tòa cháu Ph, cháu Q đã trên 7 tuổi và tại biên bản lấy lời khai ngày 08 – 4 – 2022 cháu Ph, cháu Q trình bày *"Trường hợp cha mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ"*. Đây là nguyện vọng chính đáng của trẻ được pháp luật bảo vệ. Hơn nữa cháu còn quá nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ. Từ các nhận định trên Hội đồng xét xử nghĩ nên giao con chung cho bà H nuôi là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do bà H không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về tài sản, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bá Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBNTQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ sự phân tích trên thấy rằng ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bá Thị H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13.

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 208, Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

+ Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Bá Thị H. Bà Bá Thị H được ly hôn với ông Thiên Sanh S.

2. Về trách nhiệm nuôi con: Chấp nhận yêu cầu của bà Bá Thị H, giao cho bà H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung tên Thiên Văn Ph, sinh ngày 27 – 11 – 2005; Thiên Minh Q, sinh ngày 20 – 02 – 2008 và Thiên Ngọc Bảo Ch, sinh ngày 24 – 11 – 2017. Hiện nay con chung đang ở với bà H.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bá Thị H phải chịu 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà H đã nộp là 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0001218 ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Bà H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- CCTHADS huyên Thuận Nam;
- UBND xã Phước N (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Long